

CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
/NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN _____
TỔ CHUYÊN GIA/BPMS
(Thành lập theo Quyết định số _____
ngày _____)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-TCG.....

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê duyệt Hồ sơ mời thầu (HSMT) gói thầu _____ [ghi số
hiệu gói thầu và tên gói thầu]

Kính gửi: _____ [Ghi tên và chức vụ Người có thẩm quyền]

Tổ chuyên gia/BPMS trình _____ [ghi tên, chức vụ Người có thẩm quyền] xem
xét, phê duyệt hồ sơ mời thầu trên cơ sở những nội dung dưới đây:

1. Căn cứ pháp lý

Quyết định số 2647/QĐ-DKVN ngày 21/4/2023 của Hội đồng thành viên Tập đoàn
Dầu khí Việt Nam về việc thành lập Chi nhánh Phát điện Dầu khí - Tập đoàn Dầu khí
Việt Nam;

Quyết định số 3403/QĐ-DKVN ngày 23/5/2023 của Hội đồng thành viên Tập đoàn
Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi
nhánh Phát điện Dầu khí - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Quyết định số _____ /QĐ-CNPĐ ngày _____ và các quyết định sửa đổi, bổ sung
của Giám đốc Chi nhánh Phát điện Dầu khí về việc phê duyệt và ban hành Quy định
mua sắm hàng hóa và dịch vụ của Chi nhánh Phát điện Dầu khí – Tập đoàn Dầu khí
Việt Nam (QĐMS);

Quyết định số _____ của _____ về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất
kinh doanh năm _____ của Chi nhánh Phát điện Dầu khí – Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Quyết định số _____ của Giám đốc Chi nhánh Phát điện Dầu khí về việc
giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm _____ của _____ [ghi tên nhà
máy điện];

Quyết định số _____ của Giám đốc Chi nhánh về việc phê duyệt Kế hoạch
tổng thể mua sắm năm _____ của _____ [ghi tên nhà máy điện];

Quyết định số _____ của _____ về việc thành lập Tổ chuyên gia và Tổ
thẩm định gói thầu _____;





Quyết định số _____ của _____ về việc phê duyệt đơn hàng “_____”;

Quyết định số _____ của _____ về việc phê duyệt Kế hoạch mua sắm gói thầu số _____;

2. Thông tin chung gói thầu

- Số hiệu gói thầu: _____
- Tên gói thầu: _____
- Giá gói thầu: _____
- Nguồn vốn: _____
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: _____
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: _____
- Loại hợp đồng: _____
- Thời gian thực hiện hợp đồng: _____
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: _____
- Tùy chọn mua thêm: _____

3. Bộ cục của hồ sơ mời thầu

Hồ sơ mời thầu (HSMT) gói thầu _____ được lập theo Mẫu số _____ ban hành kèm Quyết định số _____ của Giám đốc Chi nhánh về việc ban hành các mẫu hồ sơ thầu. Hồ sơ mời thầu gồm các nội dung như sau:

Phần 1. _____;

Chương I. _____;

Chương II. _____;

Chương III. _____;

Chương IV. _____.

Phần 2. _____;

Chương V. _____.

Phần 3. _____;

Chương VI. _____;

Chương VII. _____;

Chương VIII. _____.

4. Nội dung chính của hồ sơ mời thầu



(Handwritten signatures and stamps)

Ghi trên cơ sở tham khảo nội dung dưới đây.

- [Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu: Chương này cung cấp thông tin nhằm giúp nhà thầu chuẩn bị HSDT. Thông tin bao gồm các quy định về việc chuẩn bị, nộp HSDT, mở thầu, đánh giá HSDT và trao hợp đồng.

- Chương II. Bảng dữ liệu đầu thầu: Chương này quy định cụ thể các nội dung của Chương I khi áp dụng đối với từng gói thầu.

- Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá HSDT: Chương này bao gồm các tiêu chí để đánh giá HSDT. Cụ thể:

+ Mục 1: Đánh giá tính hợp lệ của HSDT;

+ Mục 2: Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật;

+ Mục 3: Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính.

- Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu:

Chương này bao gồm các biểu mẫu mời thầu, biểu mẫu dự thầu mà chủ đầu tư và nhà thầu sẽ phải hoàn chỉnh để thành một phần nội dung của HSMT và HSDT.

- Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật/ Điều khoản tham chiếu:

Chương này nêu các yêu cầu về kỹ thuật và bản vẽ để mô tả các đặc tính kỹ thuật của hàng hóa và dịch vụ liên quan; các nội dung về kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa (nếu có) được hiển thị dưới dạng tệp tin PDF/Word/CAD do Chủ đầu tư chuẩn bị; **hoặc**

Chương này bao gồm các yêu cầu về kỹ thuật của dịch vụ phi tư vấn được hiển thị dưới dạng tệp tin PDF/Word/CAD do Chủ đầu tư chuẩn bị; **hoặc**

Điều khoản tham chiếu bao gồm việc giới thiệu về gói thầu, phạm vi công việc; yêu cầu về báo cáo, thời gian thực hiện, kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu; trách nhiệm của Chủ đầu tư.

- Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng

Chương này bao gồm điều khoản chung, áp dụng thống nhất đối với tất cả các gói thầu khác. Chỉ được sử dụng mà không được sửa đổi các quy định tại Chương này.

- Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng

Chương này bao gồm dữ liệu hợp đồng và Điều kiện cụ thể cho mỗi hợp đồng. Điều kiện cụ thể của hợp đồng nhằm chi tiết hóa, bổ sung nhưng không thay thế được Điều kiện chung của Hợp đồng.

- Chương VIII. Biểu mẫu hợp đồng

Chương này gồm các biểu mẫu mà sau khi được hoàn chỉnh sẽ trở thành một bộ phận cấu thành của hợp đồng.]

(Chi tiết như HSMT đính kèm)

5. Kiến nghị



Trên cơ sở các nội dung nêu trên Tổ chuyên gia/Bộ phận thực hiện mua sắm kính báo cáo và kiến nghị _____[Ghi tên, chức vụ của người có thẩm quyền] xem xét, phê duyệt Hồ sơ mời thầu (HSMT) gói thầu _____[ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu] như file đính kèm;

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ thẩm định gói thầu (để thẩm định);
- Lưu: VT, TCG (.....)

TỔ TRƯỞNG



[Handwritten signatures and initials in blue ink]

Mẫu số 3A:

[ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH/
TỔ THẨM ĐỊNH]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: _____ (nếu có)

_____, ngày _____ tháng _____ năm _____

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH HỒ SƠ MỜI THẦU

Gói thầu _____ [Ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu]

Kính gửi: _____ [Ghi tên và chức vụ Người có thẩm quyền]

Trên cơ sở tờ trình của _____ [Ghi tên TCG/BPMS] về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu và các tài liệu liên quan được cung cấp, _____ [Ghi tên đơn vị thẩm định/tổ thẩm định] đã tiến hành thẩm định hồ sơ mời thầu gói thầu _____ [Ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu] từ ngày _____ [Ghi ngày nhận được đầy đủ hồ sơ trình] đến ngày _____ [Ghi ngày có báo cáo thẩm định].

Kết quả thẩm định hồ sơ mời thầu gói thầu nêu trên được tổng hợp theo các nội dung sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Căn cứ pháp lý

Hồ sơ mời thầu được thẩm định trên cơ sở căn cứ pháp lý sau đây:

- QĐMS;
- Căn cứ quy mô, tính chất, yêu cầu của dự án, gói thầu mà quy định các căn cứ pháp lý cho phù hợp;
- Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của đơn vị thẩm định, văn bản giao nhiệm vụ thẩm định.

2. Khái quát về gói thầu

Khái quát nội dung chính của gói thầu.

3. Tổ chức thẩm định

a) Đơn vị thẩm định/tổ thẩm định

Đơn vị thẩm định/tổ thẩm định là: _____ [ghi rõ tên đơn vị, phòng, ban thực hiện thẩm định theo chức năng, nhiệm vụ được phân công hoặc tên đơn vị tư vấn đấu thầu được thuê theo hợp đồng hoặc tổ thẩm định được thành lập].

b) Cách thức làm việc





Phần này nêu rõ cách thức làm việc của đơn vị thẩm định/tổ thẩm định là theo nhóm hoặc độc lập trong quá trình thẩm định và cách thức thẩm định khi có một hoặc một số thành viên có ý kiến thẩm định khác biệt với đa số thành viên còn lại.

Đính kèm vào báo cáo thẩm định: Bản chụp chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về lựa chọn nhà thầu do Giám đốc Chi nhánh cấp.

II. TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Căn cứ pháp lý

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:

Kết quả kiểm tra về căn cứ pháp lý của việc lập hồ sơ mời thầu được tổng hợp theo **Bảng số 01** dưới đây:

Bảng số 01

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả kiểm tra	
		Có	Không có
	[1]	[2]	[3]
1	- Quyết định phê duyệt kế hoạch tổng thể mua sắm (nếu có) - Quyết định phê duyệt kế hoạch mua sắm - Quyết định phê duyệt kế hoạch mua sắm điều chỉnh (nếu có)		
2	- Hồ sơ thiết kế, dự toán của gói thầu, yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa (nếu có) đối với gói thầu mua sắm hàng hóa hoặc điều khoản tham chiếu đối với gói thầu tư vấn (nếu có). - Các văn bản về việc điều chỉnh các tài liệu nêu trên (nếu có)		
3	Quyết định thành lập tổ chuyên gia/hợp đồng (nếu có) thuê cá nhân, tổ chức, đơn vị lập hồ sơ mời thầu ¹		
4	Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có)		

¹ Đối với nội dung này đơn vị thẩm định/tổ thẩm định phải kiểm tra việc các thành viên tổ chuyên gia có đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 19 của QĐMS hay không?



(Handwritten signatures and stamps)

Ghi chú:

- Cột [2] đánh dấu "X" vào các ô tương ứng đối với từng văn bản nêu tại cột [1] mà đơn vị thẩm định/tổ thẩm định nhận được.

- Cột [3] đánh dấu "X" vào các ô tương ứng đối với từng văn bản nêu tại cột [1] mà đơn vị thẩm định/tổ thẩm định không nhận được (sau khi đã yêu cầu bổ sung tài liệu).

b) Ý kiến thẩm định về cơ sở pháp lý:

Căn cứ các tài liệu được cung cấp, kết quả thẩm định được tổng hợp tại **Bảng số 01**, đơn vị thẩm định/tổ thẩm định đưa ra ý kiến nhận xét về cơ sở pháp lý của việc lập hồ sơ mời thầu và những lưu ý cần thiết (nếu có).

2. Nội dung của hồ sơ mời thầu

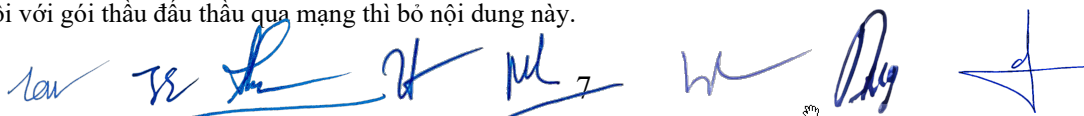
a) Tổng hợp kết quả thẩm định về nội dung hồ sơ mời thầu:

Kết quả thẩm định về nội dung hồ sơ mời thầu được tổng hợp tại **Bảng số 02**.

Bảng số 02

Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
	Tuân thủ, phù hợp	Không tuân thủ hoặc không phù hợp
[1]	[2]	[3]
1. Thủ tục đấu thầu - Chỉ dẫn nhà thầu ² - Bảng dữ liệu đấu thầu - Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu - Biểu mẫu mời thầu và dự thầu		
2. Yêu cầu - Yêu cầu về kỹ thuật (đối với phần công việc xây lắp, phi tư vấn, mua sắm hàng hóa) - Điều khoản tham chiếu (đối với phần công việc tư vấn)		
3. Điều kiện hợp đồng và biểu mẫu hợp đồng - Điều kiện chung của hợp đồng ¹		

² Đối với gói thầu đấu thầu qua mạng thì bỏ nội dung này.





- Điều kiện cụ thể của hợp đồng		
- Biểu mẫu hợp đồng		

Ghi chú:

Cách điền tại **Bảng số 02**:

- Cột [2]: đánh dấu “X” vào các ô tương ứng đối với từng nội dung nêu tại cột [1] nếu kết quả kiểm tra về nội dung đó là tuân thủ quy định của QĐMS; phù hợp với kế hoạch tổng thể mua sắm (nếu có), kế hoạch mua sắm đã được phê duyệt, tính chất và yêu cầu của gói thầu.

- Cột [3]: đánh dấu “X” vào các ô tương ứng đối với từng nội dung nêu tại cột [1] nếu kết quả kiểm tra về nội dung đó là không tuân thủ QĐMS hoặc không phù hợp với kế hoạch tổng thể mua sắm (nếu có), kế hoạch mua sắm đã được phê duyệt, tính chất và yêu cầu gói thầu. Nêu rõ nội dung không tuân thủ hoặc không phù hợp theo tại điểm b Khoản này.

b) Ý kiến thẩm định về nội dung không tuân thủ hoặc không phù hợp³

Căn cứ tài liệu được cung cấp, kết quả thẩm định được tổng hợp tại **Bảng số 02**, đơn vị thẩm định/tổ thẩm định có ý kiến như sau:

- Nội dung không tuân thủ hoặc không phù hợp: ____ [ghi rõ chưa phù hợp:
- + Với quy mô, mục tiêu, phạm vi công việc, thời gian thực hiện của gói thầu;
- + So với hồ sơ thiết kế, dự toán của gói thầu, yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa (nếu có);
- + So với quy định của QĐMS.
- + Nội dung khác (nếu có)].

Trường hợp có những nội dung nêu trên, đơn vị thẩm định/tổ thẩm định phải đưa ra đề xuất và kiến nghị theo quy định tại điểm b khoản 2 Mục IV.

3. Ý kiến khác biệt, bảo lưu của các cá nhân tham gia lập hồ sơ mời thầu (nếu có)

- Phần này nêu các ý kiến khác biệt, bảo lưu của các cá nhân tham gia lập hồ sơ mời thầu;

- Đơn vị thẩm định/tổ thẩm định nhận xét về các ý kiến này và những lưu ý cần thiết (nếu có).

4. Các nội dung liên quan khác

Đơn vị thẩm định/tổ thẩm định nêu các nội dung liên quan khác (nếu có).

III. Ý KIẾN BẢO LƯU CỦA THÀNH VIÊN THAM GIA THẨM ĐỊNH TRONG ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH/TỔ THẨM ĐỊNH

³ Trường hợp không có nội dung không tuân thủ hoặc không phù hợp thì ghi "Không có".



Ghi rõ ý kiến của khác biệt, bảo lưu của thành viên tham gia thẩm định trong đơn vị thẩm định/tổ thẩm định và đề nghị thành viên đó ký tên vào phần bảo lưu ý kiến.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét về nội dung hồ sơ mời thầu

Trên cơ sở các nhận xét về hồ sơ mời thầu theo từng nội dung nêu trên, đơn vị thẩm định/tổ thẩm định nhận xét chung về dự thảo hồ sơ mời thầu. Trong phần này cần đưa ra ý kiến thống nhất hay không thống nhất đối với nội dung của hồ sơ mời thầu. Trường hợp không thống nhất phải đưa ra lý do cụ thể.

2. Kiến nghị

a) Trường hợp dự thảo hồ sơ mời thầu phù hợp với quy định của QĐMS và đáp ứng yêu cầu thì đơn vị thẩm định/tổ thẩm định kiến nghị chủ đầu tư theo nội dung dưới đây:

Trên cơ sở tờ trình của _____ [Ghi tên TCG/BPMS] về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu, dự thảo hồ sơ mời thầu và nội dung tại báo cáo thẩm định này, _____ [Ghi tên đơn vị thẩm định/tổ thẩm định] kiến nghị _____ [Ghi tên, chức vụ Người có thẩm quyền] xem xét, phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu _____ [Ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu].

b) Trường hợp dự thảo hồ sơ mời thầu không phù hợp với quy định của QĐMS hoặc chưa đủ cơ sở phê duyệt hồ sơ mời thầu thì đơn vị thẩm định/tổ thẩm định đề xuất và kiến nghị biện pháp xử lý.

Báo cáo thẩm định này được lập bởi: _____ [Ghi đơn vị thẩm định/tổ thẩm định, trường hợp là tổ thẩm định phải ghi đầy đủ họ và tên, chữ ký của từng thành viên tổ thẩm định].

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCG/BPMS (để t/hiện);
- Lưu VT.

[Đơn vị thẩm định]

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu
(nếu có)]





Phụ lục
DANH MỤC TÀI LIỆU ĐƯỢC CUNG CẤP ĐỂ THỰC HIỆN VIỆC
THẨM ĐỊNH HỒ SƠ MỜI THẦU

Liệt kê danh mục các tài liệu đơn vị thẩm định/tổ thẩm định nhận được (sau khi đã yêu cầu bổ sung tài liệu) để thực hiện việc thẩm định hồ sơ mời thầu.

Phải đính kèm báo cáo thẩm định Bản cam kết theo mẫu tại phụ lục 12B.2 của các thành viên tham gia thẩm định trong đơn vị thẩm định/tổ thẩm định.



(Handwritten signatures and initials in blue ink)

Mẫu số 3C:

[CƠ QUAN CỦA NGƯỜI
PHÊ DUYỆT HSMT]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: _____

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu
gói thầu ____ [ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu]

_____[NGƯỜI PHÊ DUYỆT HỒ SƠ MỜI THẦU]⁴

Căn cứ Quyết định số 2647/QĐ-DKVN ngày 21/4/2023 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc thành lập Chi nhánh Phát điện Dầu khí - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3403/QĐ-DKVN ngày 23/5/2023 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Phát điện Dầu khí- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số _____ ngày _____ và các quyết định sửa đổi, bổ sung của Giám đốc Chi nhánh Phát điện Dầu khí về việc phê duyệt và ban hành Quy định mua sắm hàng hóa và dịch vụ của Chi nhánh Phát điện Dầu khí – Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (sau đây viết tắt là QĐMS);

Căn cứ _____ [Quyết định phê duyệt kế hoạch tổng thể mua sắm năm được duyệt; kế hoạch hoạt động năm của đơn vị];

Căn cứ _____ [căn cứ tính chất, yêu cầu của các gói thầu mà quy định các căn cứ pháp lý cho phù hợp];

Xét đề nghị của _____ [đơn vị trình] tại tờ trình số _____ [ghi số hiệu tờ trình] ngày _____ [ghi ngày văn bản] về việc đề nghị phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu _____ [ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu]; và của Tổ thẩm định/Bộ phận thẩm định tại Báo cáo thẩm định số _____ [ghi số hiệu báo cáo] ngày _____ [ghi ngày văn bản] về việc thẩm định Hồ sơ mời thầu gói thầu _____ [ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu].

QUYẾT ĐỊNH

⁴ Được xác định căn cứ theo quy định tại Điều 85 & Điều 86 của QĐMS.

